

BỘ THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

THÔNG TƯ số 43-TBXH ngày 2-11-1981 về một số quy định trong sản xuất, trao đổi, hạch toán và phân phối của các xí nghiệp sản xuất của thương binh.

Xí nghiệp sản xuất của thương binh là một loại hình tổ chức sản xuất của người tàn tật «hoạt động theo phương thức hạch toán kinh tế» (theo quyết định số 196-CP ngày 16-10-1972 của Hội đồng Chính phủ) và «do anh chị em thương binh tự quản lý, dưới sự lãnh đạo và giúp đỡ đặc biệt của Nhà nước» (theo quyết định số 284-CP ngày 23-12-1974 của Hội đồng Chính phủ).

Nhà nước xây dựng và phát triển các xí nghiệp này nhằm khuyến khích anh chị em thương binh phát huy khả năng lao động để tự ổn định và cải thiện đời sống của mình, bằng cách sử dụng tốt nhất trợ cấp Nhà nước còn có hạn làm tăng thêm thu nhập từ sản xuất của bản thân.

Quan hệ giữa các xí nghiệp sản xuất của thương binh với các đơn vị kinh tế, ngoài quan hệ bình đẳng, hợp tác, còn là mối quan hệ khuyến khích, giúp đỡ tạo điều kiện thuận lợi trong sản xuất kinh doanh của các tổ chức kinh tế đối với xí nghiệp sản xuất của thương binh. Các xí nghiệp, các tổ chức kinh doanh của Nhà nước và tập thể cần coi đó là nghĩa vụ và trách nhiệm của mình.

Trong khi thực hiện các chính sách mới của Nhà nước, Bộ Thương binh và xã hội đề nghị các Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương chỉ đạo các xí nghiệp sản xuất của thương

binh giải quyết các vấn đề về sản xuất, trao đổi, hạch toán và phân phối cần theo các quy định dưới đây:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương cần lưu ý ưu tiên cân đối việc làm và thu nhập bảo đảm đời sống cho thương binh, khi giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất cho các xí nghiệp của thương binh, theo quy định của thông tư liên Bộ số 1-TT/LB ngày 10-4-1975 của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Bộ Thương binh và xã hội.

Ngoài chỉ tiêu kế hoạch được Nhà nước giao, xí nghiệp cần quan hệ hợp tác và tranh thủ sự giúp đỡ của các cơ quan, xí nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức tập thể và tư nhân để trực tiếp ký kết các hợp đồng kinh tế nhằm tận dụng thiết bị, tiền vốn bảo đảm cho thương binh có việc làm thường xuyên.

Đối với sản phẩm của bộ phận kế hoạch do Nhà nước cung ứng vật tư, dưới các hình thức bán nguyên liệu mua sản phẩm hay gia công, xí nghiệp phải bảo đảm định mức sử dụng vật tư, chất lượng sản phẩm và giao đủ sản lượng cho các cơ quan tiêu thụ do Nhà nước quy định.

Xí nghiệp sản xuất của thương binh là một tổ chức kinh tế có quan hệ chủ yếu với kinh tế quốc doanh và cơ quan Nhà nước, vì vậy đối với sản phẩm của bộ phận kế hoạch do xí nghiệp tự lo. Nhà nước khuyến khích xí nghiệp bán cho thương nghiệp quốc doanh. Đề khởi ứ đọng vốn, khi thương nghiệp quốc doanh không thu mua kịp thời, xí nghiệp được tự tổ chức tiêu thụ trên thị trường theo đúng các quy định của Nhà nước hiện hành.

2. Trong sản xuất kinh doanh, xí nghiệp cần hướng vào những mặt hàng chuyên sản thích hợp với lao động có thương tật và yếu sức. Tùy điều kiện phát triển kinh tế của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương có thể dành cho các xí nghiệp này sản xuất những mặt hàng ổn định nguyên liệu, quan tâm đầu tư thêm trang bị kỹ thuật và hướng dẫn đề các xí nghiệp cải tiến công cụ sản xuất chuyên dùng, cải thiện điều kiện làm việc, vệ sinh và an toàn lao động thích hợp với những đặc điểm lao động của người tàn tật.

3. Trong hạch toán, xí nghiệp phải tính đầy đủ và chặt chẽ mọi khoản chi phí sản xuất và bảo đảm kinh doanh có lãi. Trong việc tính giá xí nghiệp và giá bán buôn công nghiệp thì bộ phận sản phẩm được Nhà nước giao chỉ tiêu kế hoạch như xí nghiệp quốc doanh phải theo các nguyên tắc đã quy định trong chỉ thị số 153-CT ngày 18-9-1981 của Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng và thông tư số 4-VGNN/KHCS ngày 23-7-1981 của Ủy ban Vật giá Nhà nước; ngoài ra các sản phẩm khác phải tính theo các quy định của thông tư số 194-CT ngày 14-10-1981 của Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng về việc giải quyết giá gia công, giá thu mua sản phẩm tiêu công nghiệp, thủ công nghiệp.

Đề khuyến khích anh chị em thương binh lao động sản xuất, trên cơ sở những nguyên tắc xác định giá đã được Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng quy định, Ủy ban vật giá, các ngành, các địa phương, trong khi tính giá xí nghiệp của xí nghiệp sản xuất

của thương binh cần quan tâm bảo đảm cho thương binh có thu nhập như người lao động cùng ngành nghề.

4. Xí nghiệp phải thực hiện đầy đủ những nguyên tắc phân phối tiền lương đã hướng dẫn tại thông tư số 49-TBXH. Mức lương cụ thể phụ thuộc vào kết quả sản xuất kinh doanh của từng xí nghiệp, vì vậy mỗi xí nghiệp phải tự căn cứ thu nhập bình quân đầu người thực tế của mình để áp dụng tỷ lệ quan hệ giữa tiền lương và các quỹ thích hợp, trên nguyên tắc vừa bảo đảm đời sống cho anh chị em thương binh, bệnh binh có tính đến giá sinh hoạt tăng, vừa duy trì được sản xuất, thực hiện có trọng điểm phúc lợi tập thể và mở rộng sản xuất của xí nghiệp.

5. Xí nghiệp được vận dụng các hình thức khen thưởng hiện hành Nhà nước đã quy định cho xí nghiệp quốc doanh, được thưởng bằng tiền và hiện vật, và theo các quy định sau:

a) Đối với cán bộ, công nhân viên chức Nhà nước cử đến giúp xí nghiệp, đã biên chế vào tổ chức của xí nghiệp:

— Được thưởng thêm phần chênh lệch cao hơn mức lương của họ cho tương đương với mức lương của xí nghiệp đối với phần việc người đó được xí nghiệp giao;

— Được thưởng theo chế độ chung như các thành viên là thương binh của xí nghiệp.

b) Được thưởng cho các đơn vị ngoài xí nghiệp đã giúp xí nghiệp giải quyết được những khó khăn đem lại hiệu quả kinh tế.

c) Thưởng sáng kiến, thưởng tiết kiệm nguyên liệu, thưởng các đơn vị ngoài ngành, hạch toán vào chi phí sản xuất. Thưởng bù chênh lệch lương, thưởng tăng chất lượng và vượt định mức sản lượng hạch toán vào quỹ tiền lương. Thưởng trong ngành phải trích từ quỹ khen thưởng của xí nghiệp và không được quá 10% của quỹ này.

Trong quá trình thực hiện các quy định trên Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương cần phát

hiện thêm những vấn đề mới-phát sinh về các xí nghiệp dạng đặc biệt này và trao đổi với Bộ Thương binh và xã hội để kịp thời giải quyết, nhằm tăng cường quản lý của Nhà nước bảo đảm ổn định sản xuất và đời sống của thương binh, bệnh binh trong các xí nghiệp.

Hà Nội, ngày 2 tháng 11 năm 1981

K.T. Bộ trưởng

Bộ Thương binh và xã hội

Thủ trưởng

NGUYỄN KIẾN